

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
HABECO – HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2019

Số: 01/2019/NQ-ĐHCD/HHP

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN HABECO - HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khoá 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng ngày 26/4/2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Habeco – Hải Phòng được tổ chức ngày 26 tháng 4 năm 2019 với 16 cổ đông và người được uỷ quyền dự họp, nắm giữ 13.614.580 cổ phần, chiếm 85,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Habeco – Hải Phòng thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Tổng doanh thu: 501,39 tỷ đồng đạt 97,04% kế hoạch ĐHĐCĐ 2018;
- Sản lượng sản xuất bia chai Hà Nội: 5,229 triệu lít đạt 59,02% kế hoạch ĐHĐCĐ 2018;
- Sản lượng sản xuất bia lon Hà Nội: 20,163 triệu lít đạt 106,01% kế hoạch ĐHĐCĐ 2018;
- Sản lượng sản xuất bia hơi Hà Nội: 1,188 triệu lít đạt 47,54% kế hoạch ĐHĐCĐ 2018;
- Nộp ngân sách: 258,32 tỷ đồng đạt 99,91% kế hoạch ĐHĐCĐ 2018;
- Thu nhập bình quân: 6,41 triệu đồng/tháng đạt 100,47% kế hoạch ĐHĐCĐ 2018;
- Lợi nhuận trước thuế: 0,663 tỷ đồng đạt 131,29% kế hoạch ĐHĐCĐ 2018.



1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Tổng sản lượng bia: 27,427 triệu lít, trong đó:
 - Bia chai Hà Nội 450 ml: 5,40 triệu lít.
 - Bia lon Hà Nội: 22 triệu lít.
 - Bia hơi Hà Nội: 27 nghìn lít.
 - Giá trị SXCN (Theo giá cố định): 301.424 Triệu đồng
 - Tổng doanh thu: 543.059 Triệu đồng
 - Nộp ngân sách: 281.560 Triệu đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: 1.457 Triệu đồng
 - Thu nhập bình quân: 7,00 Triệu đồng/người/tháng
- Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 4: Thông qua tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 với một số nội dung chính sau:

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2018	01/01/2018
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
TÀI SẢN		
A. Tài sản ngắn hạn	51.342.439.084	147.489.816.711
B. Tài sản dài hạn	251.190.332.357	279.266.814.767
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	302.532.771.441	426.756.631.478
NGUỒN VỐN		
A. NỢ PHẢI TRẢ	192.157.628.579	317.044.034.928
I. Nợ ngắn hạn	152.284.983.184	237.298.744.137
II. Nợ dài hạn	39.872.645.395	79.745.290.791
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	110.375.142.862	109.712.596.550
I. Vốn chủ sở hữu	110.375.142.862	109.712.596.550
-Vốn góp của chủ sở hữu	160.000.000.000	160.000.000.000
CHỈ TIÊU		
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	302.532.771.441	426.756.631.478
KẾT QUẢ KINH DOANH		
1. Doanh thu bán hàng và CCDV	277.558.335.955	253.936.571.613
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	662.546.312	1.717.451.824
3. Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	662.546.312	1.717.451.824

Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 5: Thông qua mức chi trả thù lao năm 2018 cho các thành viên HĐQT và BKS như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	5.600.000
2	Thành viên HĐQT	4.480.000
3	Trưởng BKS	9.000.000
4	Thành viên BKS	1.680.000
5	Thư ký	1.680.000

Tổng mức chi trả thù lao năm 2018: 302.400.000 đồng

Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	5.600.000
2	Thành viên HĐQT	4.500.000
3	Trưởng BKS	9.000.000
4	Thành viên BKS	1.700.000
5	Thư ký	1.700.000

Thù lao được chi trả 1 quý 1 lần được áp dụng từ quý 2/2019

Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 6: Thông qua việc uỷ quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty Kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019 theo quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 7: Thông qua kế hoạch phối lợi nhuận năm 2019.

Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 8: Đại hội thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

Điều 9: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc:

- Miễn nhiệm đối với Ông Lê Văn Hiếu là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023.
- Danh sách đề cử bầu thay thế thành viên HĐQT, số lượng bầu thay thế 01 thành viên là Bà Quách Thị Thu Huyền – Trưởng phòng tổ chức lao động Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội.

Tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 10: Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị:

1. Bà Quách Thị Thu Huyền – Trưởng phòng tổ chức lao động Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội.

Số phiếu tán thành đại diện cho 13.614.580 số phiếu biểu quyết/tổng số 16.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, đạt 85,09%.

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Trung

